

Số: /BC-UBND

Tây Sơn, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

Sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy về cải cách hành chính, trọng tâm là tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2020 - 2025

Kính gửi: Thường trực Huyện ủy

Thực hiện Kế hoạch số 81-KH/HU ngày 14 tháng 04 năm 2023 của Huyện ủy về việc sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện nghị quyết và các chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XX Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội XXI Đảng bộ huyện, nghị quyết đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025, Ủy ban nhân dân huyện báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch số 29-KH/HU ngày 23/9/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy về cải cách hành chính, trọng tâm là tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2020 - 2025 như sau:

I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI, TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện

Sau khi Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Kế hoạch số 29-KH/HU ngày 23 tháng 9 năm 2021 thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy về cải cách hành chính, trọng tâm là tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2020 - 2025, UBND huyện ban hành Quyết định số 7889/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Kế hoạch số 29-KH/HU ngày 23 tháng 9 năm 2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy về cải cách hành chính, trọng tâm là tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2020 - 2025 triển khai thực hiện Quyết định số 3809/QĐ-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 09-CTr/TU ngày 14 tháng 5 năm 2021 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội XX của Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII về cải cách hành chính, trọng tâm là tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2020 - 2025.

UBND huyện đã thành lập Ban Chỉ đạo cải cách hành chính huyện Tây Sơn giai đoạn 2020 - 2025, xây dựng quy chế hoạt động và phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Chỉ đạo. Hằng năm tổ chức Hội nghị triển khai công tác chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội và đẩy mạnh cải cách hành chính; lãnh đạo, chỉ đạo người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, các ngành nâng cao vai trò, trách nhiệm trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính; khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức chủ động nghiên cứu, đề xuất áp dụng các sáng kiến, giải pháp mới trong cải cách

hành chính. Tăng cường tuyên truyền và thường xuyên kiểm tra, giám sát công tác cải cách hành chính. Trên cơ sở kết quả công bố chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), UBND huyện đã chỉ đạo đánh giá, phân tích kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế, xây dựng giải pháp cụ thể để khắc phục nhằm cải thiện các chỉ số chất lượng còn thấp và nâng cao chỉ số cải cách của huyện.

Với tinh thần quyết tâm, đổi mới và thực hiện phương châm “làm gương, kỷ cương, trọng tâm, bút phá” trong chỉ đạo, điều hành, UBND huyện đã ban hành nhiều văn bản¹ chỉ đạo, điều hành để xác định nhiệm vụ trọng tâm, định hướng, đẩy mạnh cải cách hành chính trong giai đoạn 2020 - 2025 cũng như các văn bản thực hiện công tác cải cách hành chính hàng năm để tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, kỷ cương, công khai, minh bạch, nâng cao trách nhiệm giải trình; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo đánh giá chất lượng hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; hệ thống cơ quan hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo, phát triển, liêm chính, phục vụ Nhân dân; xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số phục vụ kịp thời, hiệu quả cho phát triển kinh tế - xã hội và đời sống Nhân dân. Đồng thời chỉ đạo, theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính làm cơ sở phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu các cơ quan chuyên môn thuộc huyện và UBND các xã, thị trấn.

Từ đó các cấp ủy đảng, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể và các địa phương, cơ quan, đơn vị đã tổ chức học tập, quán triệt trong cán bộ, đảng viên và tuyên truyền, phổ biến rộng rãi trong nhân dân về các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước về vị trí, vai trò của cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách hành chính, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

¹ Kế hoạch số 134/KH-UBND ngày 09/12/2020 về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 182/KH-UBND ngày 06/12/2021 về truyền thông cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 11/02/2022 về phát động phong trào thi đua đẩy mạnh cải cách hành chính huyện Tây Sơn giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 1557/QĐ-UBND ngày 05/4/2021 về việc ban hành Quy chế phối hợp hoạt động giữa Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND huyện với các cơ quan, tổ chức và công dân trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn huyện; Quyết định số 707/QĐ-UBND ngày 29/3/2022 ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính” trên địa bàn huyện giai đoạn 2022 - 2025; Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 01/3/2023 hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật 2019 - 2023; Kế hoạch số 162/KH-UBND ngày 11/11/2021 về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số trên địa bàn huyện giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 204/KH-UBND ngày 08/9/2022 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 20/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Khóa XX) về chuyển đổi số tỉnh Bình Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 13/4/2023 về phát động phong trào thi đua thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn huyện Tây Sơn giai đoạn 2023 - 2025; Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 21/4/2023 về chuyển đổi số năm 2023, định hướng đến năm 2025 trên địa bàn huyện; Công văn số 145/UBND-NC ngày 15/02/2023 về việc phối hợp triển khai thực hiện Đề án 5299 của UBND tỉnh trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 155/KH-UBND ngày Nâng cao Chỉ số cải cách hành chính và Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước huyện Tây Sơn giai đoạn 2023 - 2025

2. Kết quả thực hiện

2.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu

- **Chỉ tiêu 1:** Phân đầu kết quả xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính hằng năm từ vị trí thứ 4 đến 6 trong các huyện, thị xã, thành phố.

Kết quả thực hiện: Chỉ số cải cải hành chính: năm 2021 đạt 84,11%, xếp thứ 4/11, năm 2022 đạt 78,93%, xếp thứ 08/11 huyện, thị xã, thành phố, chưa đạt so với chỉ tiêu đề ra.

- **Chỉ tiêu 2:** Cải cách mạnh mẽ thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp, thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan nhà nước. Tăng cường công nghệ thông tin, truyền thông, nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp, cụ thể:

+ Mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 90%. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết thủ tục hành chính trên lĩnh vực đất đai, xây dựng đạt tối thiểu 80%;

+ Đạt 100% thủ tục hành chính có đủ điều kiện được cung ứng dịch trực tuyến mức độ 3, mức độ 4²;

+ Đạt 50% thủ tục hành chính mức độ 3, mức độ 4 của huyện được tích hợp trên Cổng dịch vụ công của tỉnh;

+ Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính giải quyết trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 đạt tối thiểu 50%.

- **Kết quả đạt được:**

+ Mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính: năm 2021 đạt 83,24% (xếp thứ 3), năm 2022 đạt 88,08% (xếp thứ 5);

+ 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến;

+ 50% thủ tục hành chính mức trực tuyến của huyện được tích hợp trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

+ Tỷ lệ thủ tục hành chính giải quyết trực tuyến³ đạt 28,95%.

- **Chỉ tiêu 3:** Tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan hành chính nhà nước. Tăng cường đổi mới, cải tiến phương thức làm việc nhằm nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, nâng cao hiệu quả hoạt động; sắp xếp tinh gọn hệ thống tổ chức cơ quan hành chính nhà nước theo quy định. Tiếp tục rà soát, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, có cơ cấu hợp lý và nâng cao hiệu quả hoạt động. Hoàn thành việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã không đảm bảo tiêu chí theo lộ trình thực hiện của Trung ương.

² Từ ngày 15/8/2022, dịch vụ công trực tuyến gồm 02 mức độ là dịch vụ công trực tuyến toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần (theo khoản 1 Điều 11 Nghị định 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ)

³ Chỉ thống kê đối với các TTHC mức độ 3 và 4 có phát sinh hồ sơ

Kết quả thực hiện: Rà soát, ban hành văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ của 09/12⁴ cơ quan hành chính thuộc Ủy ban nhân dân huyện. Tiếp tục rà soát, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập và đơn vị hành chính cấp xã theo lộ trình và hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh.

- **Chỉ tiêu 4:** Xây dựng nền công vụ chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, phấn đấu đến năm 2025 có 100% cán bộ, công chức, viên chức (kể cả cấp xã) đạt tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm, trong đó:

+ Phấn đấu 15% cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện đạt trình độ chuyên môn sau đại học (không tính viên chức ngành giáo dục).

+ Phấn đấu 80% cán bộ công chức cấp xã có trình độ đại học, được chuẩn hóa về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng công tác.

+ Phấn đấu 100% công chức cấp xã có trình độ đại học.

Kết quả thực hiện:

+ 100% cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện, cấp xã đạt chuẩn chức danh theo quy định;

+ Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện (trừ viên chức giáo dục) có trình độ chuyên môn sau đại học là 13,70% (27 người);

+ 92,21% cán bộ cấp xã có trình độ đại học và trên đại học, được chuẩn hóa về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng công tác, vượt chỉ tiêu đề ra;

+ 87,23% công chức cấp xã có trình độ đại học.

- **Chỉ tiêu 5:** Đổi mới mạnh mẽ cơ chế phân bổ ngân sách cho cơ quan, đơn vị gắn với nhiệm vụ được giao. Đến năm 2025, tiếp tục giảm thiểu 10% sự nghiệp công lập và 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2021; giảm 10% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2016 - 2020.

Kết quả thực hiện: Số đơn vị sự nghiệp giữ nguyên so với đầu nhiệm kỳ; đã thực hiện tinh giản được 28/1.752 biên chế so với năm 2021, tỷ lệ 1,60%. Số lượng người làm việc năm 2023 là 1.563, giảm 108 người so với năm 2021, tỷ lệ 6,91%.

- **Chỉ tiêu 6:** Đẩy mạnh công nghệ thông tin, chuyển đổi số, hoàn thành xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.

+ 100% giao dịch trên Cổng dịch vụ công về Hệ thống thông tin một cửa điện tử được xác thực điện tử;

+ 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo điều hành (trừ văn bản mật) được kết nối trên hệ thống thông tin của tỉnh.

⁴ 03 cơ quan chưa ban hành là Văn phòng HĐND&UBND huyện, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện, Thanh tra huyện (do chưa có văn bản hướng dẫn của cấp trên)

+ 80% hồ sơ công việc tại cơ quan chuyên môn cấp huyện, 60% hồ sơ công việc tại UBND cấp xã được xử lý trên môi trường mạng.

Kết quả thực hiện:

+ 97,8%⁵ giao dịch trên Cổng dịch vụ công về Hệ thống thông tin một cửa điện tử được xác thực điện tử.

+ 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo điều hành (trừ văn bản mật) được kết nối trên hệ thống thông tin của tỉnh.

+ 60% hồ sơ công việc tại cơ quan chuyên môn cấp huyện, 40% hồ sơ công việc tại UBND cấp xã được xử lý trên môi trường mạng.

2.2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp

2.2.1. Nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo điều hành của các cấp chính quyền trong thực hiện cải cách hành chính

Các cấp ủy đảng, chính quyền đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong công tác cải cách hành chính gắn với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp và là điều kiện để xét thi đua, khen thưởng hằng năm. Công tác theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của huyện được tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thông qua việc xác định chỉ số cải cách hành chính và khảo sát, đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan nhà nước.

Công tác kiểm tra, giám sát về cải cách hành chính được thực hiện gắn với kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, trách nhiệm trong thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức. Qua đó, kịp thời biểu dương những đơn vị làm tốt và phát hiện, kịp thời chấn chỉnh hạn chế, thiếu sót trong thực hiện cải cách hành chính.

Công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính được thực hiện bằng nhiều hình thức nhằm phổ biến kịp thời các chủ trương của Đảng, quy định của Nhà nước về cải cách hành chính, nâng cao trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong tổ chức thực hiện; thúc đẩy phong trào thi đua, nhân rộng các mô hình, sáng kiến cải cách hành chính có hiệu quả.

Kết quả đánh giá công tác chỉ đạo điều hành công tác cải cách hành chính của huyện năm 2021 đạt 84,11%, xếp thứ 4/11, năm 2022 đạt 78,93%, xếp thứ 08/11 huyện, thị xã, thành phố.

2.2.2. Tập trung hoàn thiện đồng bộ cơ chế, chính sách; nâng cao chất lượng hiệu quả công tác xây dựng, ban hành và thực thi pháp luật

Hội đồng nhân dân huyện và Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành nhiều văn bản để cụ thể hóa các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước phù

⁵ Tính từ ngày 20/02/2023

hợp với điều kiện, tình hình cụ thể của địa phương; hoàn thiện đồng bộ các thể chế về kinh tế, hành chính, tạo môi trường thuận lợi thu hút đầu tư, phát triển kinh tế xã hội, trọng tâm là chính sách về bồi thường giải phóng mặt bằng, khuyến khích, thu hút đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ, hỗ trợ khởi nghiệp, hỗ trợ xúc tiến thương mại, các quy định về phân cấp, ủy quyền, các quy định về cơ chế phối hợp trong giải quyết thủ tục hành chính, quản lý nhà nước.

Tính từ ngày 15/12/2021 đến nay, huyện ban hành 10 văn bản quy phạm pháp luật⁶; các văn bản do HĐND, UBND huyện ban hành đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, đáp ứng kịp thời yêu cầu quản lý Nhà nước, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, tạo môi trường và hành lang pháp lý cho việc phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân. Để nâng cao chất lượng ban hành văn bản quy phạm pháp luật, các quy định về trình tự, thủ tục soạn thảo, đánh giá tác động, lấy ý kiến tham gia các tổ chức, cơ quan, đơn vị và nhân dân được thực hiện một cách nghiêm túc, đầy đủ theo đúng quy định của pháp luật, không để xảy ra tình trạng văn bản trái luật, trái thẩm quyền và tính khả thi thấp.

Công tác kiểm tra, rà soát văn bản được quan tâm thực hiện thường xuyên hàng năm. UBND huyện giao Phòng Tư pháp huyện và Tổ kiểm tra cải cách hành chính của huyện thực hiện công tác kiểm tra, rà soát và hướng dẫn cho các địa phương tự rà soát. Qua kiểm tra đã kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các văn bản đã hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp; những hạn chế, thiếu sót trong công tác soạn thảo và ban hành văn bản quy phạm pháp luật của UBND huyện và các địa phương để khắc phục. UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 01/3/2023 hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện giai đoạn 2019 - 2023 cũng như kế hoạch kiểm tra, rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật hàng năm trên địa bàn huyện. Ngoài ra, thực hiện theo quy định tại Điều 157 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP về công bố danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực, Chủ tịch UBND huyện ban hành Quyết định 346/QĐ-UBND ngày 19/01/2022 công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND huyện hết hiệu lực toàn bộ năm 2021⁷ và Quyết định số 81/QĐ-UBND ngày 13/01/2023 công bố Danh

⁶ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2021 ban hành Quy chế làm việc của UBND huyện nhiệm kỳ 2021 - 2026; Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 14 tháng 10 năm 2021 quy định chức năng nhiệm vụ của Phòng Tư pháp huyện Tây Sơn; Quyết định 02/2022/QĐ-UBND ngày 17 tháng 3 năm 2022 quy định chức năng nhiệm vụ của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tây Sơn; Quyết định 03/2022/QĐ-UBND ngày 17 tháng 3 năm 2022 quy định chức năng nhiệm vụ của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Tây Sơn; Quyết định 04/2022/QĐ-UBND ngày 17 tháng 3 năm 2022 quy định chức năng nhiệm vụ của Phòng Nội vụ huyện Tây Sơn; Quyết định 05/2022/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2022 quy định chức năng nhiệm vụ của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Tây Sơn; Quyết định 06/2022/QĐ-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2022 quy định chức năng nhiệm vụ của Phòng Y tế huyện Tây Sơn; Quyết định 07/2022/QĐ-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2022 quy định chức năng nhiệm vụ của Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Tây Sơn; Quyết định 09/2022/QĐ-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2022 quy định chức năng nhiệm vụ của Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Tây Sơn; Quyết định 10/2022/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2022 quy định chức năng nhiệm vụ của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Tây Sơn.

⁷ 05 VBQPPL hết hiệu lực: Nghị quyết số 06/2018/NQ-HĐND ngày 13/7/2018 về việc phê duyệt mức hỗ trợ kinh phí ngân sách huyện cho ngân sách các xã, thị trấn để thực hiện Chương trình bê tông hóa giao thông nông thôn, kiên cố hóa kênh mương, kênh mương cho các xã, thị trấn giai đoạn 2018-2020 trên địa bàn huyện; Nghị quyết số 07/2018/NQ-HĐND ngày 13/7/2018 về việc phê duyệt mức hỗ trợ số thu sử dụng đất phát sinh tại các dự án, công trình trên địa bàn các xã giai đoạn 2017 - 2020; Nghị quyết số 23/2016/NQ-HĐND ngày 05/8/2016 ban hành quy chế hoạt động Hội đồng nhân dân huyện khóa XI, nhiệm kỳ 2016 - 2021; Quyết định số 11/2006/QĐ-UBND ngày 28/9/2006 ban hành Quy chế văn thư, lưu trữ của UBND huyện; Quyết định số 02/0216/QĐ-UBND ngày 19/8/2016 ban hành Quy chế làm việc của UBND huyện, nhiệm kỳ 2016 - 2021

mục văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND huyện hết hiệu lực toàn bộ năm 2022⁸. Theo đó, có 06 văn bản hết hiệu lực toàn bộ.

Công tác theo dõi, kiểm tra tình hình thi hành pháp luật, nhất là việc thi hành pháp luật trong các lĩnh vực trọng tâm, liên ngành,... từng bước được tăng cường, có trọng tâm, trọng điểm, gắn với công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đã góp phần quan trọng nâng cao hiểu biết về pháp luật và ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức và doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân, hạn chế các sai phạm, đơn thư khiếu nại, ổn định tình hình kinh tế - xã hội tại địa phương.

2.2.3. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính theo hướng công khai, minh bạch, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, thu hút đầu tư phát triển kinh tế - xã hội

Công tác cải cách thủ tục hành chính luôn được coi là nội dung trọng tâm của cải cách hành chính, là khâu đột phá nhằm bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, giảm chi phí và rút ngắn tối đa thời gian giải quyết thủ tục hành chính, phục vụ kịp thời nhu cầu của người dân, tổ chức và doanh nghiệp, tiết kiệm chi phí xã hội, cải thiện môi trường kinh doanh, thu hút đầu tư, phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn. Ủy ban nhân dân huyện duy trì việc đối thoại trực tiếp và thường xuyên làm việc với doanh nghiệp để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, từng bước điều chỉnh mối quan hệ giữa người dân, doanh nghiệp với cơ quan nhà nước, tạo cơ chế giám sát, quản lý của người dân đối với cơ quan nhà nước, giữa lãnh đạo với cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền quản lý nhằm giảm bớt phiền hà, tiêu cực, thể hiện rõ bản chất và mục tiêu của công tác cải cách thủ tục hành chính.

Bằng nhiều giải pháp đồng bộ, khả thi, công tác cải cách thủ tục hành chính thời gian qua có nhiều chuyển biến tích cực. UBND huyện đã chỉ đạo thực hiện các phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính theo chỉ đạo của UBND tỉnh. Đồng thời chỉ đạo các phòng chuyên môn, UBND các xã, thị trấn chủ động rà soát, đề xuất đơn giản hóa thủ tục hành chính theo hướng rút ngắn thời gian và bỏ bớt các loại giấy tờ không cần thiết. Quy trình liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính được xây dựng, vận hành hợp lý, bảo đảm rõ trách nhiệm, rõ thời gian giải quyết, có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan có liên quan. Trách nhiệm giải trình của các cơ quan, đơn vị trong thực hiện thủ tục hành chính cũng được thực hiện nghiêm túc theo quy định; không để cán bộ, công chức viên chức gây khó khăn, phiền hà cho nhân dân, tổ chức và doanh nghiệp.

Cơ chế một cửa, một cửa liên thông tiếp tục được hoàn thiện và triển khai đồng bộ ở các cấp chính quyền với nhiều đổi mới, sáng tạo, mang lại hiệu quả cao. Tiếp tục đổi mới hoạt động Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả ở cấp huyện và cấp xã theo hướng hiện đại, triển khai ứng dụng phần mềm một cửa điện tử, bảo đảm sự kết nối liên thông giữa các cấp chính quyền, góp phần công khai, minh bạch kết quả giải quyết thủ tục hành chính, có sự kiểm tra, giám sát của các cơ quan quản lý nhà nước và người có thẩm quyền, sự theo dõi, giám sát của người dân, tổ chức và doanh

⁸ 01VBQPPL hết hiệu lực: Quyết định số 01/2016/QĐ-UBND ngày 14/01/2016 ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng

nghiệp. Nhiều thủ tục hành chính đã được cung ứng dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3, mức độ 4; một số thủ tục hành chính được tích hợp lên Cổng Dịch vụ công Quốc gia và thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính ở các cấp giải quyết trước hẹn và đúng hẹn tăng cao luôn đạt 99,7%, hồ sơ giải quyết trễ hẹn được xin lỗi công khai. Kết quả đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước năm 2021 đạt 83,24%, năm 2022 đạt 88,08%.

Đối với cấp huyện hiện có 334/362 thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến, trong đó có 116/123 thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến toàn trình, 83/96 thủ tục dịch vụ công trực tuyến một phần được tích hợp trên cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh, 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung ứng dịch vụ công trực tuyến. Từ 01/09/2021 đến 30/6/2023, đã tiếp nhận tổng số 72.137 hồ sơ thủ tục hành chính (bằng cả hình thức trực tuyến và trực tiếp); trong đó, có 5.326 hồ sơ được tiếp nhận bằng hình thức trực tuyến, đạt tỷ lệ 7,38%⁹. Tỷ lệ số hóa thành phần hồ sơ đạt 86,32%, tỷ lệ số hóa kết quả đạt 9,92% (trên tổng số hồ sơ nhận trực tuyến).

2.2.4. Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan nhà nước; đẩy mạnh thực hiện phân cấp, ủy quyền trong quản lý nhà nước

Đẩy mạnh việc sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, số lượng các chức danh lãnh đạo, quản lý theo quy định tại Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII), các quy định và văn bản hướng dẫn thực hiện của Trung ương. UBND đã ban hành Quyết định số 7168/QĐ-UBND ngày 08/12/2021 giao số lượng cấp phó của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện là 24 người.

Hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập tiếp tục được đổi mới về tổ chức và quản lý, bảo đảm tinh gọn và nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động. Nhiều đơn vị sự nghiệp công lập đã được hợp nhất, sáp nhập nhằm giảm mạnh đầu mối, khắc phục chồng chéo, dàn trải, trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ. Toàn huyện có 58 đơn vị sự nghiệp công lập, gồm: 51 đơn vị trường học và 07 đơn vị sự nghiệp thuộc huyện, giữ nguyên so đầu nhiệm kỳ. Số đơn vị sự nghiệp công lập đã tự đảm bảo chi thường xuyên: 02 đơn vị (Ban Quản lý dự án đầu tư và Phát triển quỹ đất huyện, Ban Quản lý Cấp và Thoát nước huyện).

Thực hiện đồng bộ các giải pháp để hoàn thành mục tiêu tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị và quy định của Chính phủ. Từ đầu năm 2021 đến nay, huyện đã thực hiện tinh giản được 28/1.752 biên chế so với năm 2021 (tỷ lệ 1,60%.

⁹ Cấp huyện: có 2059/28610 hồ sơ, tỷ lệ 7,19%; Năm 2021 347/4.792 hồ sơ, đạt 7,24%; năm 2022 979/17.328 hồ sơ, đạt 5,68%; 6 tháng đầu năm 2023 733/7.355 hồ sơ, đạt 9,97%;

Cấp xã: có 3267/42571 hồ sơ, tỷ lệ 7,67%; Năm 2021 76/6696 hồ sơ, đạt 1,14%; năm 2022 644/23.595 hồ sơ, đạt 2,73%; 6 tháng đầu năm 2023 2.547/12.421 hồ sơ, đạt 20,51%.

Số lượng người làm việc năm 2023 là 1.563, giảm 108 người so với năm 2021 (tỷ lệ 6,91%).

Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền mạnh mẽ theo Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21/3/2016 của Chính phủ về phân cấp quản lý nhà nước giữa Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 24/6/2020 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực đã nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực trên cơ sở xác định rõ nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm giữa Ủy ban nhân dân huyện với các phòng, ban, ngành với các địa phương, đảm bảo sự quản lý thống nhất, phát huy được tính chủ động, trách nhiệm và tinh thần sáng tạo của các phòng, ban, ngành và các cấp chính quyền địa phương, khắc phục tình trạng đùn đẩy trách nhiệm; đồng thời qua đó nâng cao trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn kiểm tra, thanh tra trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được phân cấp góp phần thực hiện tốt việc cải cách hành chính và hoàn thành tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - chính trị trên địa bàn huyện. Đẩy mạnh việc thực hiện ủy quyền trong công tác quản lý nhà nước và trong giải quyết thủ tục hành chính.

2.2.5. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức liêm chính, có phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ trong tình hình mới

Tập trung chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) “về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ”; Kế hoạch số 15-KH/TU ngày 27/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 14-KL/TW ngày 22/9/2021 của Bộ Chính trị về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung.

UBND huyện đã hoàn thành việc xây dựng bảng mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm trong cơ quan hành chính thuộc Ủy ban nhân dân huyện và đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3308/QĐ-UBND ngày 13/9/2019. Phê duyệt Danh mục vị trí việc làm, Bản mô tả công việc và Khung năng lực của từng vị trí việc làm của 58/58 đơn vị sự nghiệp công lập, đạt tỷ lệ 100% tổng số đơn vị sự nghiệp trên địa bàn.

Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ lãnh đạo quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý được thực hiện theo đúng quy định của Bộ Chính trị và Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định. Đối với việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện được thực hiện theo phân cấp quản lý, bổ nhiệm của Ban Thường vụ Huyện ủy và quy định của pháp luật. Thực hiện nghiêm các quy định về trình tự, thủ tục và tiêu chuẩn chức danh khi bổ nhiệm, điều động, luân chuyển cán bộ; hướng dẫn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ chuyên môn theo quy định, bảo đảm công khai, minh bạch trong quy trình, thủ tục theo đúng chủ trương của Đảng và Pháp luật của Nhà nước. Từ tháng 9 năm 2021 đến nay thực hiện công tác bổ nhiệm mới, bổ nhiệm lại, điều động và bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý 22 trường hợp theo đúng quy định, trong đó: bổ nhiệm mới 07 trường hợp (07 cấp

phó), bổ nhiệm lại 07 trường hợp (04 cấp trưởng, 03 cấp phó), điều động và bổ nhiệm 08 trường hợp (04 cấp trưởng, 04 cấp phó). Bổ nhiệm, bổ lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ 35 viên chức quản lý (bổ nhiệm mới 17 trường hợp, bổ nhiệm lại 12 trường hợp, điều động bổ nhiệm 02 trường hợp, kéo dài thời gian giữ chức vụ 04 trường hợp).

Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức ở các địa phương, cơ quan, đơn vị được triển khai thực hiện hàng năm, gắn với công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng cán bộ, công chức, viên chức và tiêu chuẩn ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp. Có 100% cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện, cấp xã đạt chuẩn chức danh theo quy định. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng thực thi công vụ theo vị trí việc làm, tiêu chuẩn ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức; bồi dưỡng cập nhật kiến thức theo từng nhóm đối tượng trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Từ năm 2021 đến nay đã phối hợp tổ chức 01 lớp bồi dưỡng sơ cấp lý luận chính trị với 52 học viên; 01 trung cấp lý luận chính trị tại huyện, có 81 học viên; cử 18 đồng chí học lớp trung cấp lý luận chính trị tập trung tại tỉnh; cử 28 đồng chí bồi dưỡng cao cấp lý luận chính trị; cử 06 đồng chí tham gia bồi dưỡng ngạch chuyên viên chính; mở 02 lớp bồi dưỡng ngạch chuyên viên, có 234 học viên; 03 lớp bồi dưỡng bồi dưỡng đại biểu HĐND cấp xã nhiệm kỳ 2021 - 2026 cho 348 đại biểu; cử 137 lượt cán bộ, công chức tham gia bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch, chức danh, kỹ năng chuyên ngành và bồi dưỡng khác; cử 14 Chủ tịch và 25 Phó Chủ tịch UBND cấp xã, 135 công chức xã tham gia bồi dưỡng theo tiêu chuẩn vị trí việc làm do UBND tỉnh tổ chức; các lớp bồi dưỡng khác là 1.827 trường hợp.

Đến nay, số lượng cán bộ, công chức cấp huyện có trình độ chuyên môn Đại học trở lên là 73/75 người, tỷ lệ 97,33%¹⁰. Về trình độ lý luận chính trị: Cao cấp lý luận chính trị có 20 người, tỷ lệ 26,7%; Trung cấp lý luận chính trị có 22 người, tỷ lệ 29,33%; Sơ cấp lý luận chính trị có 25/75 người, chiếm tỷ lệ 33,33%.

Số lượng cán bộ, công chức cấp xã có trình độ Đại học trở lên¹¹ có 263/295 người, tỷ lệ 89,15%. Về lý luận chính trị: Cao cấp lý luận chính trị có 13 người, tỷ lệ 4,5%; Trung cấp lý luận chính trị có 231 người, tỷ lệ 79,9%; Sơ cấp lý luận chính trị có 31 người, chiếm tỷ lệ 10,50%.

Đội ngũ viên chức hiện có 1.488 người, trong đó Thạc sỹ có 24 người, chiếm tỷ lệ 1,60%; Đại học có 1278 người, chiếm tỷ lệ 85,89%; Cao đẳng, trung cấp có 185 người, chiếm tỷ lệ 12,43%. Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp lý luận chính trị có 04 người, chiếm tỷ lệ 0,27%; Trung cấp lý luận chính trị có 125 người, chiếm tỷ lệ 8,4%; Sơ cấp lý luận chính trị có 295 người, chiếm tỷ lệ 19,8%.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Tiếp tục được quán triệt, thực hiện nghiêm túc chuyển đổi

¹⁰ Thạc sỹ 15 người (tỷ lệ 20%); Đại học có 58 người (tỷ lệ 77,33%); Cao đẳng, Trung cấp 02 người (tỷ lệ 2,67%)

¹¹ Thạc sỹ có 06 người, (tỷ lệ 2,1%); Đại học có 257 người, (tỷ lệ 88,9%); Cao đẳng, Trung cấp có 12 người (tỷ lệ 4,2%)

vị trí công tác theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ đề phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực của công chức, viên chức chuyên môn khi tiếp xúc, tham mưu giải quyết công việc đối với một số lĩnh vực công tác. Từ năm 2021 đến nay đã thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ chuyên môn theo quy định 44 trường hợp.

2.2.6. Về đổi mới cơ chế tài chính đối với cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập

Tiếp tục đề xuất hoàn thiện các quy định điều chỉnh, bổ sung phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách: Quy định về mức phân bổ ngân sách và tỷ lệ phần trăm phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách; hoàn thiện các quy định về đổi mới cơ chế và quy trình, thủ tục phân bổ ngân sách, đổi mới cơ chế tự chủ tài chính cơ quan hành chính nhà nước và cơ chế tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập. Hoàn thiện các quy định về nguồn tài chính sử dụng nguồn tài chính, các định mức kinh tế - kỹ thuật và tiêu chí kết quả, sản phẩm đầu ra; ban hành các tiêu chuẩn, tiêu chí cụ thể để đánh giá kết quả, mức độ hoàn thành công việc của cơ quan, đơn vị được giao quyền tự chủ và quy định về tự chủ trong các hoạt động tại các đơn vị sự nghiệp công lập. Các cấp chính quyền, các cơ quan, đơn vị nhà nước đã thực hiện đầy đủ các quy định về công khai ngân sách nhà nước, tài chính của cơ quan, đơn vị; tăng cường trách nhiệm giải trình và thực hiện có hiệu quả việc thanh, quyết toán tài chính, thanh tra, giám sát về thu, chi ngân sách hàng năm; minh bạch hóa hoạt động thu phí, lệ phí phục vụ quản lý nhà nước trên địa bàn.

Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới cơ chế tài chính đối với cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập. Đến nay, 100% cơ quan hành chính cấp huyện và 100% xã, thị trấn đã thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ. Triển khai Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ, đến nay toàn huyện có 58 đơn vị sự nghiệp công lập, trong đó có 02 đơn vị sự nghiệp công lập đã tự đảm bảo chi thường xuyên là Ban quản lý Dự án đầu tư và Phát triển quỹ đất huyện và Ban Quản lý Cấp và Thoát nước huyện.

2.2.7. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để đẩy nhanh tiến độ hiện đại hóa hành chính, xây dựng “chính quyền điện tử”, chính quyền số

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 20/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XX) về chuyển đổi số tỉnh Bình Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 204/KH-UBND ngày 08/9/2022 của UBND huyện về triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 20/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Khóa XX) về chuyển đổi số tỉnh Bình Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Triển khai Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 đã được phê duyệt tại Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ. Đẩy mạnh triển khai thực hiện Kế hoạch số 90/KH-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về

chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 của tỉnh Bình Định. Phát triển hạ tầng số đáp ứng nhu cầu triển khai chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số trên địa bàn huyện. thường xuyên thư điện tử công vụ trong trao đổi và giải quyết công việc chuyên môn. UBND huyện đã mua sắm trang bị 91 máy vi tính để bàn, 04 máy vi tính xách tay, 27 máy photo, 60 máy in, 16 máy scan, 02 màn hình quảng cáo, 75 máy đo lường mức độ hài lòng để trang bị cho các phòng, ban của huyện và UBND các xã, thị trấn với tổng kinh phí 3.870,34 triệu đồng. UBND huyện tiếp tục tổng hợp nhu cầu, đăng ký mua sắm trang thiết bị phục vụ chuyển đổi số. UBND các xã, thị trấn đã cố gắng bố trí máy móc thiết bị đảm bảo để thực hiện hiện đại hóa nền hành chính và triển khai ứng dụng công nghệ thông tin tại cơ quan. Số lượng máy vi tính tại cơ quan, đơn vị về cơ bản đáp ứng việc thực hiện nhiệm vụ thường xuyên.

Các cấp chính quyền thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ xây dựng “chính quyền điện tử” theo lộ trình của Chính phủ bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất, hiệu quả thực chất. Đẩy mạnh thực hiện xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng, triển khai kết nối, liên thông giữa các cơ quan hành chính nhà nước, giữa các cấp chính quyền trên địa bàn huyện. Xây dựng và triển khai các hệ thống thông tin phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của cơ quan, đơn vị và các hệ thống thông tin phục vụ người dân, doanh nghiệp. Phát triển dữ liệu nội bộ, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, sử dụng hiệu quả các phần mềm quản lý, cơ sở dữ liệu dùng chung, bảo đảm quản lý thống nhất, đồng bộ và kết nối thông suốt giữa các cơ quan, đơn vị và địa phương trên địa bàn huyện. Tập trung triển khai có hiệu quả dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 đảm bảo hoàn thành các mục tiêu đề ra; đẩy mạnh dịch vụ chứng thực điện tử và sử dụng dịch vụ chứng thực điện tử trong thực hiện dịch vụ công trực tuyến; đảm bảo cung cấp và lưu trữ hồ sơ, giấy tờ điện tử có giá trị pháp lý cho người dân, doanh nghiệp.

100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành (không bao gồm nội dung mật) được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh. Thực hiện nâng cấp, thường xuyên duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động của Cổng thông tin chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân huyện; phát huy dân chủ, công khai cơ quan và người có thẩm quyền giải quyết các khó khăn, vướng mắc đối với việc giải quyết thủ tục hành chính của tổ chức, công dân; thiết lập và duy trì tương tác, trao đổi với người dân để tiếp nhận và giải quyết các phản ánh, kiến nghị liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính để người dân tham gia, giám sát hoạt động xây dựng, thực thi chính sách, pháp luật, ra quyết định của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh. Phát triển và vận hành Hệ thống họp trực tuyến giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện.

Tiếp tục hoàn thiện Hệ thống quản lý văn bản và điều hành (Idesk) bảo đảm kết nối liên thông trao đổi văn bản điện tử giữa tất cả các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn. Tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng đạt trên 95%. Tỷ lệ lập hồ sơ công việc được lập xử lý dưới dạng điện tử đạt trên 60% đối

với cơ quan chuyên môn cấp huyện và trên 40% đối với Ủy ban nhân dân cấp xã được tạo lập dưới dạng điện tử (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

Việc triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO tiếp tục được triển khai thực hiện đồng bộ với quy trình giải quyết thủ tục hành chính trên phần mềm một cửa điện tử giúp cho việc theo dõi, kiểm soát quy trình và thời gian giải quyết hồ sơ được chặt chẽ hơn. Đến nay, 15/15 xã, thị trấn của huyện đã hoàn thiện và công bố Hệ thống quản lý chất lượng tại UBND huyện phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Công tác cải cách hành chính đã được các cấp, các ngành tập trung triển khai thực hiện đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực. Một số nội dung mục tiêu đến năm 2025 đã đạt được kết quả tích cực và hoàn thành chỉ tiêu đề ra.

Chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngày càng được nâng lên, ngang tầm với nhiệm vụ được giao.

Việc xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số được đẩy mạnh đã phát huy hiệu quả tích cực, bảo đảm thông tin thông suốt, tăng cường tính công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước.

Trụ sở và trang thiết bị làm việc của Bộ phận Một cửa huyện và các xã, thị trấn được quan tâm sửa chữa, đầu tư xây dựng mới và mua sắm máy móc, trang thiết bị, trang bị điều kiện làm việc cơ bản đáp ứng yêu cầu thực thi công vụ và phục vụ người dân, doanh nghiệp. Nhân lực Bộ phận Một cửa được kịp thời củng cố, kiện toàn. Thủ tục hành chính của tổ chức, công dân được giải quyết trước và đúng hạn, hạn chế gây phiền hà cho tổ chức, công dân. Ứng dụng có hiệu quả hệ thống văn phòng điện tử giảm chi phí và thời gian trao đổi thông tin và triển khai các nội dung thông tin chỉ đạo để điều hành, triển khai thực hiện các nhiệm vụ, nhanh chóng, tiện dụng, tiết kiệm chi phí văn phòng phẩm. Hệ thống Một cửa điện tử đã giúp quản lý có hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính.

Những kết quả đạt được trong công tác cải cách hành chính đã góp phần nâng cao hiệu lực hiệu quả quản lý nhà nước, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, nâng cao mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp, qua đó đã phát huy nội lực, thu hút tốt nguồn lực bên ngoài, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện hằng năm.

2. Hạn chế

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo cải cách hành chính của một số cấp ủy, chính quyền chưa thực sự quyết liệt; kết quả đánh giá một số chỉ số về cải cách hành chính thấp, thiếu tính ổn định, chưa đáp ứng mục tiêu, yêu cầu đề ra.

Một số địa phương, đơn vị chưa phát huy, khai thác tốt hệ thống một cửa điện tử và dịch vụ công trực tuyến để giải quyết thủ tục hành chính; tỷ lệ dịch vụ trực tuyến phát sinh hồ sơ còn ở mức thấp, tỷ lệ số hóa hồ sơ, thanh toán trực tuyến,

chứng thực điện tử ở mức thấp; vẫn còn tình trạng hồ sơ bị trễ hạn, nhất là trong các lĩnh vực đất đai; việc thực hiện liên thông giải quyết thủ tục hành chính trong nội bộ và giữa các cơ quan nhà nước còn hạn chế; tại một số đơn vị, địa phương vẫn còn tình trạng đùn đẩy trách nhiệm trong phối hợp thực hiện nhiệm vụ.

Công tác rà soát, đề xuất đơn giản hóa thủ tục hành chính còn hạn chế.

3. Nguyên nhân của hạn chế

- Một số cấp ủy đảng, chính quyền chưa quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành; chưa quyết tâm khắc phục triệt để các tồn tại, hạn chế.

- Tính chủ động trong công tác tham mưu của một số phòng, ban, ngành trên các lĩnh vực cải cách hành chính còn hạn chế, chậm đề xuất, thiếu kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc thực hiện.

- Chưa có nhiều sáng kiến, giải pháp mới nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính của huyện.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TRONG THỜI GIAN ĐẾN

Để tiếp tục thực hiện có hiệu quả và hoàn thành các nhiệm vụ cải cách hành chính cần tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ và giải pháp sau:

1. Tăng cường vai trò lãnh đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền và sự phối hợp của các hội, đoàn thể đối với công tác cải cách hành chính; xác định rõ trách nhiệm của từng cá nhân, tổ chức, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, theo dõi, đánh giá trong việc triển khai thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Khuyến khích xây dựng và nhân rộng các mô hình mới, các sáng kiến về cải cách hành chính. Chú trọng biểu dương những cơ quan, đơn vị, cá nhân thực hiện tốt và xử lý nghiêm các cá nhân, đơn vị vi phạm. Phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân đối với công tác cải cách hành chính.

2. Tiếp tục đổi mới quy trình xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật; đề cao trách nhiệm của từng cơ quan trong quá trình xây dựng văn bản, phát huy dân chủ, huy động trí tuệ của nhân dân để nâng cao chất lượng văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm các văn bản quy phạm pháp luật do huyện và UBND các xã, thị trấn ban hành nhanh chóng đi vào cuộc sống và phát huy hiệu quả kịp thời trong quản lý nhà nước. Chú trọng công tác rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do Trung ương, do tỉnh và huyện ban hành nhằm sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ những quy định không còn phù hợp.

3. Đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính theo hướng công khai, minh bạch, kiểm soát chặt chẽ quy trình giải quyết thủ tục hành chính để phục vụ người dân, tổ chức và doanh nghiệp, triển khai các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh. Thường xuyên rà soát, kiến nghị đơn giản hóa các điều kiện kinh doanh, thủ tục hành chính không phù hợp; tiếp tục thực hiện

có hiệu quả việc giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; kiểm soát tốt trách nhiệm phối hợp của các cơ quan, đơn vị trong quy trình liên thông giải quyết thủ tục hành chính, đề cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan đầu mối. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường kiểm tra, giám sát cấp dưới trong việc thực thi nhiệm vụ, công vụ, nhất là trong việc giải quyết công việc của người dân, tổ chức và doanh nghiệp; giảm nhanh tỷ lệ hồ sơ giải quyết trễ hẹn, nhất là ở cấp xã, nghiêm túc xin lỗi người dân, tổ chức và doanh nghiệp khi để xảy ra trễ hẹn.

4. Thực hiện đồng bộ các giải pháp để sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan trong hệ thống chính trị các cấp theo hướng tinh gọn, đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo đáp ứng yêu cầu Nghị quyết 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; thực hiện tinh giản biên chế theo hướng thực chất, đưa ra khỏi bộ máy những cán bộ không hoàn thành nhiệm vụ, không đáp ứng yêu cầu công việc được giao. Sắp xếp, chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập theo đúng lộ trình, kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Xây dựng đề án sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã không đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo đúng quy định.

5. Tập trung nâng cao chất lượng, năng lực cán bộ, công chức, viên chức. Thực hiện đầy đủ và kịp thời các quy định về công tác cán bộ và chính sách cán bộ. Đổi mới mạnh mẽ công tác đánh giá cán bộ theo kết quả công việc; bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, nhằm thúc đẩy đổi mới, sáng tạo; thực hiện nghiêm các quy định trình tự, thủ tục và tiêu chuẩn chức danh khi bổ nhiệm, điều động, luân chuyển cán bộ; định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ chuyên môn theo quy định. Nâng cao chất lượng hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng.

6. Tiếp tục đổi mới cơ chế tài chính đơn vị sự nghiệp công lập; sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý tài chính. Đẩy mạnh xã hội hoá, nhất là trong các ngành, lĩnh vực và địa bàn mà khu vực ngoài công lập làm được và làm tốt; huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực cho đầu tư phát triển dịch vụ sự nghiệp công và thu hút các thành phần kinh tế tham gia phát triển dịch vụ sự nghiệp công.

7. Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Đề án 06 và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, chỉ đạo điều hành thực hiện có hiệu quả các nội dung xây dựng chính quyền điện tử. Tập trung triển khai thực hiện Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 10/3/2023 của UBND tỉnh về chuyển đổi số năm 2023, định hướng đến năm 2025, Kế hoạch số 50-KH/HU ngày 19/5/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 20/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Khóa XX) về chuyển đổi số tỉnh Bình Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Xây dựng, sử dụng hiệu quả các hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung, bảo đảm quản lý thống nhất, đồng bộ và kết nối thông suốt giữa Trung ương và địa phương. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống thông tin quản lý đảm bảo kết nối và chia sẻ dữ liệu, thông tin chỉ đạo, điều hành từ Ủy ban nhân dân huyện, đến các phòng, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp xã. Thực hiện nâng cấp và sử dụng hiệu quả hệ thống họp trực tuyến. Nâng cao số lượng, chất lượng dịch vụ công trực tuyến

toàn trình và thực hiện tích hợp các dịch vụ công này với Cổng Dịch vụ công quốc gia và Cổng dịch vụ công của tỉnh.

8. Tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện các tiêu chí đánh giá cải cách hành chính, bảo đảm đánh giá chính xác, khách quan và công bằng kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị, địa phương. Tổ chức triển khai công tác chấm điểm vào thời điểm ngay khi kết thúc năm công tác để đánh giá kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương và kịp thời đề ra các giải pháp khắc phục tồn tại, hạn chế trong triển khai công tác cải cách hành chính.

Trên đây là báo cáo sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy về cải cách hành chính, trọng tâm là tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2020 - 2025, UBND huyện kính báo cáo để Thường trực Huyện ủy theo dõi, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Phòng Nội vụ;
- CVP + C2;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phan Chí Hùng